

**GIẤY ĐỀ NGHỊ KIỂM HỢP ĐỒNG MỞ, SỬ DỤNG TÀI KHOẢN VÀ
ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ**

(Dành cho đồng sở hữu tổ chức và cá nhân)¹

Số...../20...../MSB-.....

Mã CIF Khách hàng:.....

I. Thông tin Chủ tài khoản	
1. Thông tin Chủ tài khoản thứ nhất	
Tên giao dịch đầy đủ
Tên tiếng Anh
Tên giao dịch viết tắt
Số GCN ĐKDN/Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là GCN ĐKKD) ² Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp
Số Giấy phép thành lập/Giấy phép thành lập và hoạt động ³ Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp
Số giấy phép hoạt động (nếu có) ⁴ Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế
Địa chỉ trụ sở chính
Địa chỉ giao dịch
Thông tin liên lạc	Số điện thoại di động: Số Fax : Email:@..... Trang thông tin điện tử (nếu có):.....
Tình trạng cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Đối tượng Doanh nghiệp	<input type="checkbox"/> Nhà nước <input type="checkbox"/> FDI <input type="checkbox"/> Định chế tài chính <input type="checkbox"/> Khác:...
Doanh thu năm gần nhất	<input type="checkbox"/> Dưới 20 tỷ đồng <input type="checkbox"/> Từ 20 tỷ đồng đến 200 tỷ đồng <input type="checkbox"/> Trên 200 tỷ đồng và dưới 1000 tỷ đồng <input type="checkbox"/> Từ 1000 tỷ đồng trở lên
Ngành và lĩnh vực hoạt động kinh doanh ⁵
Công ty xuất nhập khẩu	<input type="checkbox"/> Xuất khẩu <input type="checkbox"/> Nhập khẩu <input type="checkbox"/> Không

¹ Khách hàng gạch chéo đối với những phần thông tin không phù hợp hoặc không sử dụng.

² Áp dụng đối với trường hợp được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư trước ngày 1/7/2015 và không có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại các tài liệu này.

³ Áp dụng đối với trường hợp pháp luật quy định bắt buộc phải có

⁴ Áp dụng đối với trường hợp pháp luật quy định bắt buộc phải có

⁵ Ghi rõ mã ngành kinh doanh chính của doanh nghiệp theo ngành cấp 5. Ngành kinh doanh chính của doanh nghiệp được căn cứ theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp. Trong trường hợp trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp không có ngành kinh doanh chính thì căn cứ vào ngành có doanh thu chiếm tỷ trọng lớn nhất trong các ngành, lĩnh vực mà doanh nghiệp hoạt động của năm tài chính gần nhất

Vốn điều lệ
Số lượng nhân viên
Thông tin chủ sở hữu hưởng lợi	<input type="checkbox"/> Người đại diện theo Pháp luật <input type="checkbox"/> Cá nhân khác (điền MB01D/QT.VH.014)
Thông tin của thỏa thuận pháp lý	<p>Thỏa thuận dưới hình thức ủy thác hoặc hình thức khác có bản chất tương tự được xác lập theo pháp luật nước ngoài, cho phép bên nhận ủy thác được nhận chuyển giao quyền sở hữu hợp pháp tài sản từ bên ủy thác để thực hiện điều hành, quản lý, giám sát tài sản vì lợi ích của người thụ hưởng hoặc vì mục đích được xác định trong thỏa thuận. Khách hàng có phải là bên nhận ủy thác trong thỏa thuận pháp lý không?</p> <p><input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có (Vui lòng kê khai theo mẫu biểu MB03- Mẫu thu thập thông tin thỏa thuận pháp lý theo Quyết định 62/2024/QĐ-TGD16 ngày 04/01/2024 hoặc các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung theo từng thời kỳ)</p>

2. Thông tin Chủ tài khoản thứ hai

Họ và tên: Nam Nữ
Ngày sinh⁶: Người cư trú: Có Không
Nghề nghiệp: Chức vụ:
Số giấy tờ tùy thân (Thẻ Căn cước⁷/CMND/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp⁸):
Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
Số điện thoại chính chủ:..... Email:
Quốc tịch: Không quốc tịch⁹ 01 quốc tịch (ghi rõ):.....
 Từ 2 quốc tịch trở lên¹⁰ (Liệt kê đầy đủ):
Khách hàng có 1 quốc tịch
Mã số thuế¹¹:
Địa chỉ đăng ký thường trú¹²/ đăng ký cư trú ở Việt Nam¹³:
.....
Địa chỉ nơi ở hiện tại khác (nếu có):
.....
Số thị thực nhập cảnh¹⁴: Thời hạn:/...../.....đến...../...../.....
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài¹⁵:
.....
Khách hàng có 2 quốc tịch¹⁶: thông tin của quốc tịch thứ 2¹⁷
Số Hộ chiếu/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp:
Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài:
Khách hàng không quốc tịch
Số giấy chứng nhận căn cước:.....Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:
Số thị thực nhập cảnh¹⁸: Thời hạn:/...../.....đến...../...../.....
Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh:
Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (nếu có):

⁶ Ghi rõ đầy đủ Ngày, tháng, năm sinh.

⁷ Bắt buộc sử dụng thẻ căn cước, trường hợp đặc biệt phải sử dụng Chứng minh nhân dân, căn cước công dân không gắn chip để mở tài khoản thanh toán cho Khách hàng thì các Đơn vị trình Giám đốc vùng của NHCD hoặc cao hơn một cấp để xem xét, quyết định nhưng phải đảm bảo xác thực Khách hàng đầy đủ, chính xác và chỉ chấp nhận sử dụng chứng minh nhân dân đến ngày 1/1/2025. Trường hợp KH là người nước ngoài được sử dụng giấy tờ tùy thân là hộ chiếu theo quy định

⁸ Áp dụng đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.

⁹ Bắt buộc điền thông tin liên quan Khách hàng không quốc tịch bên dưới.

¹⁰ Bắt buộc điền đầy đủ các thông tin nhân dạng tương ứng với các quốc tịch đối với khách hàng cá nhân có từ hai quốc tịch trở lên.

¹¹ Nếu không có: vui lòng ghi rõ "Không có".

¹² Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người Việt Nam.

¹³ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

¹⁴ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

¹⁵ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài.

¹⁶ Quốc tịch thứ nhất: điền thông tin tại mục phía trên. Khách hàng là người có 1 quốc tịch.

¹⁷ Trường hợp khách hàng có nhiều hơn 2 quốc tịch, vui lòng bổ sung thêm trường thông tin tương tự để kê khai

¹⁸ Trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam:.....

 Địa chỉ cư trú ở nước ngoài (nếu có):.....
 Chủ sở hữu hưởng lợi: Chủ tài khoản, không có cá nhân khác Cá nhân khác¹⁹
 Khách hàng có phải là bên nhận ủy thác trong thỏa thuận pháp lý²⁰? Không Có (Vui lòng kê khai theo mẫu biểu MB03- Mẫu thu thập thông tin thỏa thuận pháp lý theo Quyết định 62/2024/QĐ-TGD16 ngày 04/01/2024 hoặc các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung theo từng thời kỳ)

Mục đích và bản chất mối quan hệ kinh doanh của Khách hàng và MSB: để sử dụng
 Sản phẩm thanh toán Sản phẩm tiền gửi Sản phẩm chuyển tiền quốc tế
 Sản phẩm tín dụng Khác (vui lòng ghi rõ):

II. Đề nghị MSB cung cấp dịch vụ tài khoản

1. Loại tài khoản:

<input type="checkbox"/> Tài khoản thanh toán	<input type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Khác:.....
<input type="checkbox"/> Tài khoản chuyên dùng đặc biệt ²¹ :.....	<input type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Khác:.....
<input type="checkbox"/> Khác:.....	<input type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Khác:.....

2. Trong trường hợp khách hàng tích vào ô loại tài khoản chuyên dùng đặc biệt khách hàng cam kết sẽ chỉ thực hiện các giao dịch liên quan thông qua tài khoản chuyên dùng đặc biệt tại MSB, sẽ không thực hiện giao dịch qua tài khoản khác tại bất kỳ tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác tại Việt Nam, đồng thời cam kết:

Chúng tôi cam kết không có tài khoản chuyên dùng đặc biệt tại bất kỳ tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nào khác, hoặc

Chúng tôi sẽ cung cấp cho MSB xác nhận của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mà chúng tôi đang có tài khoản chuyên dùng đặc biệt về việc đã đóng và tắt toán tài khoản này trước khi MSB kích hoạt tài khoản chuyên dùng đặc biệt của chúng tôi tại MSB.

3. Số phụ, sao kê Có Không

3.1. Phương thức nhận:

Nhận qua địa chỉ thư điện tử:@..... Nhận tại địa chỉ:

Nhận trực tiếp tại quầy: Chi nhánh/Phòng giao dịch.....

Phương thức khác:²²

3.2. Tần suất nhận: Hàng ngày Hàng tháng Theo yêu cầu:.....

4. Thông tin người giao dịch:

Người giao dịch thứ nhất:
 Họ và tên:
 Số Thẻ căn cước²³/Hộ chiếu: Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp.....
 Điện thoại di động: Email:

Người giao dịch thứ hai:
 Họ và tên:
 Số Thẻ căn cước²⁴/Hộ chiếu: Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp.....
 Điện thoại di động: Email:.....

¹⁹ Nếu là cá nhân khác vui lòng bổ sung thông tin theo mẫu MB01D QT.VH.014

²⁰ Thỏa thuận dưới hình thức ủy thác hoặc hình thức khác có bản chất tương tự được xác lập theo pháp luật nước ngoài, cho phép bên nhận ủy thác được nhận chuyển giao quyền sở hữu hợp pháp tài sản từ bên ủy thác để thực hiện điều hành, quản lý, giám sát tài sản vì lợi ích của người thụ hưởng hoặc vì mục đích được xác định trong thỏa thuận

²¹ Khách hàng chủ động ghi rõ các loại tài khoản chuyên dùng đặc biệt cần mở như Tài khoản vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam, Tài khoản vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài vào Việt Nam, Tài khoản vay trả nợ nước ngoài, ... Tham khảo HD.EB.001 hoặc các quy định khác trong từng thời kỳ.

²² Theo quy định cụ thể của từng thời kỳ

²³ Bắt buộc sử dụng thẻ căn cước, trường hợp đặc biệt phải sử dụng Chứng minh nhân dân, căn cước công dân không gắn chip để mở tài khoản thanh toán cho Khách hàng thì các Đơn vị trình Giám đốc vùng của NHCD hoặc cao hơn một cấp để xem xét, quyết định nhưng phải đảm bảo xác thực Khách hàng đầy đủ, chính xác và chi chấp nhận sử dụng chứng minh nhân dân đến ngày 1/1/2025/)/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp

²⁴ Bắt buộc sử dụng thẻ căn cước, trường hợp đặc biệt phải sử dụng Chứng minh nhân dân, căn cước công dân không gắn chip để mở tài khoản thanh toán cho Khách hàng thì các Đơn vị trình Giám đốc vùng của NHCD hoặc cao hơn một cấp để xem xét, quyết định nhưng phải đảm bảo xác thực Khách hàng đầy đủ, chính xác và chi chấp nhận sử dụng chứng minh nhân dân đến ngày 1/1/2025/)/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp

Phạm vi ủy quyền: ⁵²	
Thời hạn ủy quyền:.....	

3. Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán

Họ và tên: Nam Nữ
 Ngày sinh⁵³: Người cư trú: Có Không
 Nghề nghiệp: Chức vụ:
 Số giấy tờ tùy thân (Thẻ Căn cước⁵⁴/CMND/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp⁵⁵):
 Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
 Số điện thoại chính chủ:..... Email:
 Quốc tịch: Không quốc tịch⁵⁶ 01 quốc tịch (ghi rõ):.....
 Từ 2 quốc tịch trở lên⁵⁷ (Liệt kê đầy đủ):

Chữ ký thứ nhất

KTT/NPTKT có 1 quốc tịch
 Mã số thuế⁵⁸ :
 Địa chỉ đăng ký thường trú⁵⁹/ đăng ký cư trú ở Việt Nam⁶⁰:

 Địa chỉ nơi ở hiện tại khác (nếu có):

 Số thị thực nhập cảnh⁶¹: Thời hạn:/...../..... đến...../...../.....
 Địa chỉ cư trú ở nước ngoài⁶²:.....

KTT/NPTKT có 2 quốc tịch⁶³: thông tin của quốc tịch thứ 2⁶⁴
 Số Hộ chiếu/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp:
 Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
 Địa chỉ cư trú ở nước ngoài:
KTT/NPTKT không quốc tịch
 Số giấy chứng nhận căn cước:..... Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

 Số thị thực nhập cảnh⁶⁵: Thời hạn:/...../..... đến...../...../.....
 Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh:
 Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (nếu có):
 Địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam:.....

 Địa chỉ cư trú ở nước ngoài (nếu có):.....

Chữ ký thứ hai

4. Người được kế toán trưởng/ người phụ trách kế toán ủy quyền

Trường hợp có nhiều hơn 1 người được ủy quyền, NVDVTK bổ sung phần thông tin người được ủy quyền để Khách hàng kê khai

⁵² Trường hợp khách hàng có yêu cầu đặc thù về phạm vi ủy quyền trong quá trình sử dụng tài khoản thì cần cung cấp văn bản quy định rõ nội dung về phạm vi ủy quyền này
⁵³ Ghi rõ đầy đủ Ngày, tháng, năm sinh.
⁵⁴ Bắt buộc sử dụng thẻ căn cước, trường hợp đặc biệt phải sử dụng Chứng minh nhân dân, căn cước công dân không gắn chip để mở tài khoản thanh toán cho Khách hàng thì các Đơn vị trình Giám đốc vùng của NHCD hoặc cao hơn một cấp để xem xét, quyết định nhưng phải đảm bảo xác thực Khách hàng đầy đủ, chính xác và chỉ chấp nhận sử dụng chứng minh nhân dân đến ngày 1/1/2025. Trường hợp KH là người nước ngoài được sử dụng giấy tờ tùy thân là hộ chiếu theo quy định
⁵⁵ Áp dụng đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.
⁵⁶ Bắt buộc điền thông tin liên quan Khách hàng không quốc tịch quốc tịch bên dưới.
⁵⁷ Bắt buộc điền đầy đủ các thông tin nhận dạng tương ứng với các quốc tịch đối với khách hàng cá nhân có từ hai quốc tịch trở lên.
⁵⁸ Nếu không có: vui lòng ghi rõ “Không có”.
⁵⁹ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người Việt Nam.
⁶⁰ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.
⁶¹ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.
⁶² Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài.
⁶³ Quốc tịch thứ nhất: điền thông tin tại mục phía trên. Khách hàng là người có 1 quốc tịch.
⁶⁴ Trường hợp khách hàng có nhiều hơn 2 quốc tịch, vui lòng bổ sung thêm trường thông tin tương tự để kê khai
⁶⁵ Trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

<p>Họ và tên: <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ Ngày sinh⁶⁶: Người cư trú: <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không Nghề nghiệp: Chức vụ: Số giấy tờ tùy thân (<i>Thẻ Căn cước⁶⁷/CMND/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp⁶⁸</i>): Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp: Số điện thoại chính chủ:..... Email: Quốc tịch: <input type="checkbox"/> Không quốc tịch⁶⁹ <input type="checkbox"/> 01 quốc tịch (<i>ghi rõ</i>):..... <input type="checkbox"/> Từ 2 quốc tịch trở lên⁷⁰ (<i>Liệt kê đầy đủ</i>): Người được KTT/NPTKT UQ có 1 quốc tịch Mã số thuế⁷¹ : Địa chỉ đăng ký thường trú⁷²/ đăng ký cư trú ở Việt Nam⁷³: Địa chỉ nơi ở hiện tại khác (<i>nếu có</i>): Số thị thực nhập cảnh⁷⁴: Thời hạn:/...../.....đến...../...../..... Địa chỉ cư trú ở nước ngoài⁷⁵:..... </p>	<p>Chữ ký thứ nhất</p>
<p>Người được KTT/NPTKT UQ có 2 quốc tịch⁷⁶: thông tin của quốc tịch thứ 2⁷⁷ Số Hộ chiếu/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp: Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp: Địa chỉ cư trú ở nước ngoài: Người được KTT/NPTKT UQ không quốc tịch Số giấy chứng nhận căn cước:.....Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp: Số thị thực nhập cảnh⁷⁸: Thời hạn:/...../.....đến...../...../..... Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh: Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (<i>nếu có</i>): Địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam:..... Địa chỉ cư trú ở nước ngoài (<i>nếu có</i>):..... Phạm vi ủy quyền: ⁷⁹..... Thời hạn ủy quyền:.....</p>	<p>Chữ ký thứ hai</p>
<p>B. Chủ tài khoản thứ hai</p>	

⁶⁶ Ghi rõ đầy đủ Ngày, tháng, năm sinh.

⁶⁷ Bắt buộc sử dụng thẻ căn cước, trường hợp đặc biệt phải sử dụng Chứng minh nhân dân, căn cước công dân không gắn chip để mở tài khoản thanh toán cho Khách hàng thì các Đơn vị trình Giám đốc vùng của NHCD hoặc cao hơn một cấp để xem xét, quyết định nhưng phải đảm bảo xác thực Khách hàng đầy đủ, chính xác và chi chấp nhận sử dụng chứng minh nhân dân đến ngày 1/1/2025. Trường hợp KH là người nước ngoài được sử dụng giấy tờ tùy thân là hộ chiếu theo quy định

⁶⁸ Áp dụng đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.

⁶⁹ Bắt buộc điền thông tin liên quan Khách hàng không quốc tịch bên dưới.

⁷⁰ Bắt buộc điền đầy đủ các thông tin nhận dạng tương ứng với các quốc tịch đối với khách hàng cá nhân có từ hai quốc tịch trở lên.

⁷¹ Nếu không có: vui lòng ghi rõ “Không có”.

⁷² Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người Việt Nam.

⁷³ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

⁷⁴ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

⁷⁵ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài.

⁷⁶ Quốc tịch thứ nhất: điền thông tin tại mục phía trên. Khách hàng là người có 1 quốc tịch.

⁷⁷ Trường hợp khách hàng có nhiều hơn 2 quốc tịch, vui lòng bổ sung thêm trường thông tin tương tự để kê khai

⁷⁸ Trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

⁷⁹ Trường hợp khách hàng có yêu cầu đặc thù về phạm vi giao dịch trong quá trình sử dụng tài khoản thì cần cung cấp văn bản quy định rõ nội dung về phạm vi giao dịch trên

<p>Họ và tên: <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ Ngày sinh⁸⁰: Người cư trú: <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không Nghề nghiệp: Chức vụ: Số giấy tờ tùy thân (<i>Thẻ Căn cước⁸¹/CMND/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp⁸²</i>): Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp: Số điện thoại chính chủ:..... Email: Quốc tịch: <input type="checkbox"/> Không quốc tịch⁸³ <input type="checkbox"/> 01 quốc tịch (<i>ghi rõ</i>):..... <input type="checkbox"/> Từ 2 quốc tịch trở lên⁸⁴ (<i>Liệt kê đầy đủ</i>):</p> <p>Khách hàng có 1 quốc tịch Mã số thuế⁸⁵ : Địa chỉ đăng ký thường trú⁸⁶/ đăng ký cư trú ở Việt Nam⁸⁷: Địa chỉ nơi ở hiện tại khác (<i>nếu có</i>): Số thị thực nhập cảnh⁸⁸: Thời hạn:/...../.....đến...../...../..... Địa chỉ cư trú ở nước ngoài⁸⁹:..... </p>	<p>Chữ ký thứ nhất</p>
<p>Khách hàng có 2 quốc tịch⁹⁰: thông tin của quốc tịch thứ 2⁹¹ Số Hộ chiếu/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp: Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp: Địa chỉ cư trú ở nước ngoài: Khách hàng không quốc tịch Số giấy chứng nhận căn cước:.....Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp: Số thị thực nhập cảnh⁹²: Thời hạn:/...../.....đến...../...../..... Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh: Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (<i>nếu có</i>): Địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam:..... Địa chỉ cư trú ở nước ngoài (<i>nếu có</i>):.....</p>	<p>Chữ ký thứ hai</p>
<p>Nguyên tắc chữ ký khi giao dịch tài khoản thanh toán chung:</p> <p>- Chứng từ/ hồ sơ giao dịch phát sinh trên tài khoản của chúng tôi tại MSB có hiệu lực khi (<i>chọn một trong các nguyên tắc</i>):</p> <p><input type="checkbox"/> Có dấu, một chữ ký thuộc Nhóm chữ ký thứ nhất (Người đại diện hợp pháp), một chữ ký thuộc Nhóm chữ ký thứ hai (Kế toán trưởng) của Chủ tài khoản thứ nhất và chữ ký của Chủ tài khoản thứ hai.</p> <p><input type="checkbox"/> Có dấu, một chữ ký thuộc Nhóm chữ ký thứ nhất và một chữ ký thuộc Nhóm chữ ký thứ hai của Chủ tài khoản thứ nhất; hoặc chữ ký của Chủ tài khoản thứ hai.</p> <p><input type="checkbox"/> Khác:.....</p>	<p>Mẫu dấu</p>

⁸⁰ Ghi rõ đầy đủ Ngày, tháng, năm sinh.

⁸¹ Bắt buộc sử dụng thẻ căn cước, trường hợp đặc biệt phải sử dụng Chứng minh nhân dân, căn cước công dân không gắn chip để mở tài khoản thanh toán cho Khách hàng thì các Đơn vị trình Giám đốc vùng của NHCD hoặc cao hơn một cấp để xem xét, quyết định nhưng phải đảm bảo xác thực Khách hàng đầy đủ, chính xác và chỉ chấp nhận sử dụng chứng minh nhân dân đến ngày 1/1/2025. Trường hợp KH là người nước ngoài được sử dụng giấy tờ tùy thân là hộ chiếu theo quy định

⁸² Áp dụng đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.

⁸³ Bắt buộc điền thông tin liên quan Khách hàng không quốc tịch bên dưới.

⁸⁴ Bắt buộc điền đầy đủ các thông tin nhận dạng tương ứng với các quốc tịch đối với khách hàng cá nhân có từ hai quốc tịch trở lên.

⁸⁵ Nếu không có: vui lòng ghi rõ “Không có”.

⁸⁶ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người Việt Nam.

⁸⁷ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

⁸⁸ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

⁸⁹ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài.

⁹⁰ Quốc tịch thứ nhất: điền thông tin tại mục phía trên. Khách hàng là người có 1 quốc tịch.

⁹¹ Trường hợp khách hàng có nhiều hơn 2 quốc tịch, vui lòng bổ sung thêm trường thông tin tương tự để kê khai

⁹² Trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

- Hiệu lực của bộ mẫu dấu, mẫu chữ ký (chọn một trong hai): <input type="checkbox"/> Đến ngày/...../20... <input type="checkbox"/> Cho đến khi có thay thế/bổ sung	
--	--

V. Thông tin liên quan đến Người thành lập của chủ tài khoản thứ nhất
 (Vui lòng kê khai theo mẫu biểu MB02A- Mẫu thu thập thông tin thỏa thuận pháp lý theo Quyết định 62/2024/QĐ-TGD16 ngày 04/01/2024 hoặc các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung theo từng thời kỳ)

VI. Thông tin liên quan đến Giám đốc hoặc Tổng Giám Đốc⁹³ của Chủ tài khoản thứ nhất

Họ và tên: Nam Nữ
 Ngày sinh⁹⁴: Người cư trú: Có Không
 Nghề nghiệp: Chức vụ:
 Số giấy tờ tùy thân (Thẻ Căn cước⁹⁵/CMND/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp⁹⁶):
 Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
 Số điện thoại chính chủ:..... Email:
 Quốc tịch: Không quốc tịch⁹⁷ 01 quốc tịch (ghi rõ):.....
 Từ 2 quốc tịch trở lên⁹⁸ (Liệt kê đầy đủ):
TGD/GD có 1 quốc tịch
 Mã số thuế⁹⁹ :
 Địa chỉ đăng ký thường trú¹⁰⁰/ đăng ký cư trú ở Việt Nam¹⁰¹:

 Địa chỉ nơi ở hiện tại khác (nếu có):

 Số thị thực nhập cảnh¹⁰²: Thời hạn: .../.../.....đến.../.../...
 Địa chỉ cư trú ở nước ngoài¹⁰³:

TGD/GD có 2 quốc tịch¹⁰⁴: thông tin của quốc tịch thứ 2¹⁰⁵
 Số Hộ chiếu/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp:
 Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
 Địa chỉ cư trú ở nước ngoài:
TGD/GD không quốc tịch
 Số giấy chứng nhận căn cước:.....Ngày cấp:.../.../.....Nơi cấp:
 Số thị thực nhập cảnh¹⁰⁶: Thời hạn: .../.../.....đến.../.../...
 Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh:
 Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (nếu có):
 Địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam:.....

 Địa chỉ cư trú ở nước ngoài (nếu có):.....

VII. Cam kết của Khách hàng

Chúng tôi cam kết:

1. Những thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng sự thật của các thông tin và giấy tờ trong hồ sơ mở tài khoản thanh toán và đăng ký dịch vụ đính kèm.

⁹³ Trường hợp các thông tin này trùng với thông tin của các cá nhân khác được kê khai trên mẫu biểu này thì không cần điền lại
⁹⁴ Ghi rõ đầy đủ Ngày, tháng, năm sinh.
⁹⁵ Bắt buộc sử dụng thẻ căn cước, trường hợp đặc biệt phải sử dụng Chứng minh nhân dân, căn cước công dân không gắn chip để mở tài khoản thanh toán cho Khách hàng thì các Đơn vị trình Giám đốc vùng của NHCD hoặc cao hơn một cấp để xem xét, quyết định nhưng phải đảm bảo xác thực Khách hàng đầy đủ, chính xác và chi chấp nhận sử dụng chứng minh nhân dân đến ngày 1/1/2025. Trường hợp KH là người nước ngoài được sử dụng giấy tờ tùy thân là hộ chiếu theo quy định
⁹⁶ Áp dụng đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.
⁹⁷ Bắt buộc điền thông tin liên quan Khách hàng không quốc tịch theo mẫu biểu đính kèm.
⁹⁸ Bắt buộc điền đầy đủ các thông tin nhận dạng tương ứng với các quốc tịch đối với khách hàng cá nhân có từ hai quốc tịch trở lên.
⁹⁹ Nếu không có: vui lòng ghi rõ “Không có”.
¹⁰⁰ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người Việt Nam.
¹⁰¹ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.
¹⁰² Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.
¹⁰³ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài.
¹⁰⁴ Quốc tịch thứ nhất: điền thông tin tại mục phía trên. Khách hàng là người có 1 quốc tịch.
¹⁰⁵ Trường hợp khách hàng có nhiều hơn 2 quốc tịch, vui lòng bổ sung thêm trường thông tin tương tự để kê khai
¹⁰⁶ Trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

2. Chủ động cung cấp kịp thời và đầy đủ thông tin cho MSB về (i) cá nhân, tổ chức là Người có liên quan của mình, (ii) nếu chúng tôi thuộc trường hợp Người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của MSB; công ty con, công ty liên kết của MSB để tuân thủ các quy định về công bố thông tin, phê duyệt hợp đồng giao dịch v.v... và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc không/chậm cung cấp thông tin này.
3. Đã được MSB cung cấp đầy đủ thông tin, giải thích chi tiết, rõ ràng về sản phẩm, dịch vụ mà chúng tôi đăng ký tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng dịch vụ tài khoản và đăng ký dịch vụ này cũng như thông tin về các Bản điều khoản điều kiện giao dịch chung mở tài khoản và sử dụng dịch vụ cho KHTC và “Bản Điều khoản và điều kiện giao dịch chung dịch vụ ngân hàng điện tử M-Banking dành cho khách hàng tổ chức”, (sau đây gọi chung là “**Điều khoản điều kiện**”). Đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện theo các bản **Điều khoản điều kiện** đã được công bố trên website của MSB tại địa chỉ www.msb.com.vn và/hoặc tại điểm giao dịch của MSB và/hoặc các phương tiện khác theo quy định của MSB trong từng thời kỳ. Các bản Điều khoản điều kiện cấu thành một bộ phận không thể tách rời của Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản và đăng ký dịch vụ này và có giá trị pháp lý ràng buộc với tôi khi sử dụng dịch vụ của MSB.
4. Đã được MSB cung cấp đầy đủ thông tin, đã đọc kỹ và được giải thích chi tiết, rõ ràng về Bản Điều khoản điều kiện bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin khách hàng (“**Bản Điều Khoản Điều Kiện Bảo Vệ DLCN**”) được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của MSB tại địa chỉ www.msb.com.vn và/hoặc tại các điểm giao dịch của MSB.
 - a) Trên cơ sở tự nguyện và biết rõ về:
 - (i) phạm vi, loại dữ liệu cá nhân, thông tin khách hàng được thu thập, sử dụng, xử lý (bao gồm cả dữ liệu cá nhân nhạy cảm như dữ liệu sinh trắc học, thông tin, dữ liệu khác gắn liền với quyền riêng tư của cá nhân);
 - (ii) mục đích thu thập, sử dụng, xử lý dữ liệu cá nhân, thông tin khách hàng;
 - (iii) thời hạn lưu trữ dữ liệu cá nhân, thông tin khách hàng;
 - (iv) tổ chức, cá nhân được sử dụng, xử lý dữ liệu cá nhân, thông tin khách hàng; và
 - (v) quyền và nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu (đối với dữ liệu cá nhân), quyền và nghĩa vụ của khách hàng (đối với thông tin khách hàng),

Bằng văn bản này, tôi **ĐỒNG Ý** với toàn bộ nội dung của Bản Điều Khoản Điều Kiện Bảo Vệ DLCN liên quan đến việc thu thập, sử dụng, xử lý dữ liệu cá nhân, thông tin khách hàng cung cấp cho MSB trong quá trình giao kết, thực hiện Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản và đăng ký [dịch vụ này](#) (không phụ thuộc vào việc tôi đã tích chọn Đồng ý trên Bản Điều Khoản Điều Kiện Bảo Vệ DLCN hay chưa) và **ĐỒNG Ý** để MSB thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân của chúng tôi.

Trường hợp chúng tôi cung cấp thông tin, dữ liệu của tổ chức, cá nhân khác, chúng tôi cam kết đã được ủy quyền hợp pháp để thay mặt tổ chức, cá nhân đó thực hiện tất cả các thủ tục với MSB liên quan tới cung cấp, sử dụng thông tin khách hàng, xử lý dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật. Chúng tôi cam kết thêm rằng tổ chức, cá nhân ủy quyền đã biết rõ và đồng ý về việc thông tin, dữ liệu của họ sẽ được thu thập, sử dụng, xử lý theo Bản Điều Khoản Điều Kiện Bảo Vệ DLCN).

5. Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản và đăng ký dịch vụ này được lập thành hai (02) bản, mỗi Bên giữ một (01) bản, có giá trị pháp lý như nhau.
ngày tháng năm

**Người đại diện theo Pháp luật¹⁰⁷ của Chủ tài khoản
thứ nhất**
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Chủ tài khoản thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)

¹⁰⁷ Trường hợp không phải Người đại diện theo Pháp luật, đề nghị Khách hàng cung cấp Văn bản ủy quyền giữa tổ chức với Người được ủy quyền đó theo mẫu của MSB, hoặc theo mẫu KH lập nhưng đảm bảo theo các nội dung quy định tại Điều 18. Ủy quyền sử dụng tài khoản (QĐ.VH.023).

VIII. Thông tin về FATCA (đạo luật tuân thủ về thuế đối với tài khoản nước ngoài do Hoa Kỳ ban hành) – Chủ tài khoản thứ nhất

Vui lòng chọn một trong các trạng thái sau:

Tổ chức được thành lập tại Hoa Kỳ hoặc theo pháp luật Hoa Kỳ hoặc theo bất kỳ tiểu Bang nào của Hoa Kỳ

Vui lòng cung cấp Mã số thuế tổ chức phải thực hiện nghĩa vụ thuế đối với chính phủ Hoa Kỳ (U.S TIN):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Vui lòng bổ sung thông tin theo mẫu W9 để xác nhận trạng thái Hoa Kỳ

Chủ sở hữu hưởng lợi miễn trừ

Vui lòng cung cấp W-8BEN-E hoặc ghi rõ trạng thái miễn trừ:

Tổ chức tài chính¹⁰⁸ ngoài Hoa Kỳ theo quy định của FATCA

Vui lòng chọn một trong các trạng thái tuân thủ FATCA dưới đây:

Tổ chức tài chính Việt Nam hoặc Tổ chức tài chính thuộc các quốc gia tuân thủ IGA (không bị xếp vào nhóm không tuân thủ theo quy định của IGA)

Mã GIIN¹⁰⁹ do IRS cấp:

Tổ chức tài chính tuân thủ/ ấn định tuân thủ được đăng ký

Mã GIIN do IRS cấp (bắt buộc):

Tổ chức tài chính ấn định tuân thủ được chứng thực

Vui lòng cung cấp W-8BEN-E hoặc ghi rõ trạng thái:

Tổ chức tài chính nước ngoài không tuân thủ

Khách hàng là Tổ chức phi tài chính ngoài Hoa Kỳ

Vui lòng chọn một trong các trạng thái dưới đây:

Không có Người kiểm soát¹¹⁰ là Đối tượng Hoa Kỳ

Có Người kiểm soát là Đối tượng Hoa Kỳ

Vui lòng cung cấp thông tin Người kiểm soát là Đối tượng Hoa Kỳ (Trường hợp có nhiều hơn 01 Người kiểm soát là Đối tượng Hoa Kỳ, NV DVTK bổ sung thêm thông tin tương tự)

Họ và tên:

Số Hộ chiếu¹¹¹:

Địa chỉ thường trú:

Quốc tịch:

U.S. TIN:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Vui lòng điền mẫu W-8BEN-E để xác nhận trạng thái FATCA của Khách hàng

Chúng tôi/Tôi cam kết sẽ thông báo cho MSB trong vòng 30 ngày theo lịch kể từ khi có sự thay đổi về các thông tin đã kê khai như trên.

Trường hợp tại thời điểm mở tài khoản hoặc thay đổi thông tin hồ sơ Khách hàng, Khách hàng chưa cung cấp được mẫu W9/W-8BEN-E hoặc các giấy tờ liên quan theo yêu cầu của MSB, vui lòng xác nhận vào ô bên dưới:

Chúng tôi/Tôi xác nhận sẽ cung cấp mẫu W9/W-8BEN-E hoặc các giấy tờ liên quan theo yêu cầu của MSB trong vòng ngày kể từ ngày mở tài khoản hoặc thay đổi thông tin hồ sơ Khách hàng (tối đa 90 ngày theo lịch)

IX. Thông tin về FATCA (đạo luật tuân thủ về thuế đối với tài khoản nước ngoài do Hoa Kỳ ban hành) – Chủ tài khoản thứ hai

¹⁰⁸ Tổ chức tài chính: là các tổ chức quản lý giám hộ, công ty nhận tiền gửi, công ty đầu tư, hoặc một công ty bảo hiểm đặc thù

¹⁰⁹ Mã số nhận dạng trung gian toàn cầu do Sở thuế vụ Hoa Kỳ cấp cho một số đối tượng là Tổ chức tài chính nước ngoài

¹¹⁰ Là thể nhân thực hiện kiểm soát/ chi phối đối với một tổ chức.

- Đối với Quỹ tín thác: thuật ngữ trên có nghĩa là một người ủy thác, người được ủy thác, người giám hộ (nếu có), người thụ hưởng hoặc nhóm người thụ hưởng, và bất kỳ thể nhân nào khác nắm quyền kiểm soát cuối cùng đối với quỹ tín thác đó.

- Đối với các hình thức thỏa thuận pháp lý khác với quỹ tín thác: thuật ngữ trên có nghĩa là những người có vai trò/ vị trí tương đương.

¹¹¹ Cung cấp Số Hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp

1. Khách hàng và/hoặc người được ủy quyền có phải là Công dân Hoa Kỳ hoặc là người được cấp Thẻ thường trú nhân (Thẻ Xanh) hoặc là cá nhân cư trúⁱ tại Hoa Kỳ hoặc có nơi sinh tại Hoa Kỳ không?

Không Có. Vui lòng cung cấp mã số thuế Hoa Kỳⁱⁱ U.S. TIN

(i) Đối tượng cư trú của Hoa Kỳ ở đây được hiểu là cá nhân không có quốc tịch Hoa Kỳ và thẻ xanh nhưng có sự hiện diện vật lý tại Hoa Kỳ ít nhất (i) 31 ngày trong năm hiện tại và (ii) 183 ngày trong giai đoạn 03 năm, bao gồm năm hiện tại và 02 năm liền kề trước đó (số ngày năm hiện tại + 1/3 số ngày của năm liền trước + 1/6 số ngày của năm trước năm hiện tại >= 183 ngày)

(ii) Mã số thuế Hoa Kỳ nghĩa là mã số thuế của người nộp thuế tại Hoa Kỳ hoặc mã an sinh xã hội. TIN gồm 9 ký tự số.

2. Tôi cam kết sẽ thông báo cho MSB trong vòng 30 ngày theo lịch kể từ khi có sự thay đổi về các thông tin đã kê khai như trên.

X. Phần dành cho Ngân hàng

1. Thông tin nhận diện Khách hàng

Phân khúc khách hàng	<input type="checkbox"/> DN lớn (LC) <input type="checkbox"/> DN vừa (MC) <input type="checkbox"/> DN vừa và nhỏ (SME) <input type="checkbox"/> DN siêu nhỏ (SSE)
Đơn vị quản lý Khách hàng	<input type="checkbox"/> Khối KHCL <input type="checkbox"/> Ngân hàng Quản lý tín dụng <input type="checkbox"/> Ngân hàng Doanh nghiệp (EB) <input type="checkbox"/> Ngân hàng Bán lẻ (RB) <input type="checkbox"/> Ban KHDN Vốn đầu tư nước ngoài <input type="checkbox"/> Ngân hàng Định chế tài chính <input type="checkbox"/> Trung tâm phân khúc KHDNL <input type="checkbox"/> Trung tâm bán hàng và Kênh phân phối
Ngành và lĩnh vực kinh doanh	Doanh nghiệp Nhà nước, FDI, doanh nghiệp có doanh thu >= 1000 tỷ đồng: <input type="checkbox"/> Xây dựng – Vật liệu xây dựng <input type="checkbox"/> Thực phẩm & thức ăn chăn nuôi <input type="checkbox"/> Thương mại tiêu dùng <input type="checkbox"/> Khác:..... Doanh nghiệp khác: <input type="checkbox"/> Xây dựng <input type="checkbox"/> Thương mại <input type="checkbox"/> Sản xuất <input type="checkbox"/> Khác:.....
Thông tin chuỗi/bán chéo ¹¹²	<input type="checkbox"/> Khách hàng thuộc chuỗi CIF Anchor: Tên Anchor <input type="checkbox"/> Khách hàng là đối tượng nhận được bán chéo (giới thiệu) CIF Khách hàng bán chéo: Tên Khách hàng bán chéo:

2. Phần dành cho bộ phận tiếp nhận hồ sơ¹¹³

NV tiếp nhận hồ sơ ¹¹⁴ Họ và tên: Ngày:/...../..... CB quản lý khách hàng <input type="checkbox"/> RM chính: <input type="checkbox"/> TB sale: <input type="checkbox"/> CM sale: <input type="checkbox"/> RM bán chéo:	Lãnh đạo ĐVKD ¹¹⁵ Họ và tên: Ngày:...../...../.....
--	--

3. Phần dành cho bộ phận dịch vụ tài khoản/DVKH/ Phòng TNĐCTC

Mã khách hàng 1:	Mã khách hàng 2:	
Loại tài khoản	Số tài khoản	Loại tiền

¹¹² Bỏ qua nếu không có thông tin

¹¹³ Dành cho trường hợp bắt buộc có xác nhận của ĐVKD khi mở tài khoản

¹¹⁴ Trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ mở tài khoản ngoài địa điểm giao dịch của MSB theo quy định từng thời kỳ.

¹¹⁵ Trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ mở tài khoản ngoài địa điểm giao dịch của MSB theo quy định từng thời kỳ.

Người thực hiện	Người kiểm soát	<i>Ngày tháng năm</i> Người phê duyệt <i>(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)</i>
Cập nhật hồ sơ lên hệ thống		
Họ và tên: Ngày:...../...../.....	Họ và tên: Ngày:...../...../.....	
Quét chữ ký, mẫu dấu ¹¹⁶		
Họ và tên: Ngày:...../...../.....	Họ và tên: Ngày:...../...../.....	

¹¹⁶ Nếu trùng cán bộ cập nhật hồ sơ lên hệ thống thì có thể xóa phần này